

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà **Trần Thị Ngọc H** và bà **Phạm Kiều T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi ngày 30 tháng 6 năm 2024 của bà **Trần Thị Ngọc H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà **Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1998

Địa chỉ: **Ấp Đ, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh**

- Người bị kiện: Bà **Phạm Kiều T**, sinh năm 2000

Địa chỉ: **Ấp M, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Phạm Kiều Tiên đồng ý trả cho cho bà **Trần Thị Ngọc H** số tiền hụi còn nợ là 100.000.000 đồng (ngày **05/02/2023**, loại hụi 5.000.000 đồng)

Bà **Trần Thị Ngọc H** không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu TA¹.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Thanh